

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày 07-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1, Bị cáo Trần Văn Th, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1997 tại xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Quế Trạo A, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Thục và bà Phạm Thị Hồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 11 năm 2019 đến nay “có mặt”.

2. Bị cáo Hà Văn H, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1997 tại xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Dũng và

con bà Nguyễn Thị Duyên; có vợ là: Nguyễn Thị Thu Hiền và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 11 năm 2019 đến nay “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lưu Ngọc H, sinh năm 1999; trú tại: Thôn M, xã Tr, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 23 tháng 11 năm 2019, đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1993 ở thôn Trại Dật, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc gọi điện thoại cho Trần Văn Th hỏi mua 01 gói ma túy “đá” với giá 500.000 đồng để sử dụng và bảo Thịnh đem đến quán gió Nam Hồng thuộc thôn Thống Nhất, xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để mua bán ma túy, Thịnh đồng ý nhưng do chưa có ma túy để bán nên Thịnh bảo Toàn đứng chờ rồi Thịnh gọi điện thoại cho bạn là Hà Văn H hỏi mua ma túy của Hùng để bán lại cho Toàn. Lúc này Hùng cũng chưa có sẵn ma túy nên Hùng bảo Thịnh cùng góp tiền mua ma túy bán cho Toàn kiếm lời, do không có tiền trên người nên Thịnh bảo Hùng lấy tiền của Hùng ra để mua ma túy cho Toàn, còn tiền lãi bán ma túy được sẽ chia sau, Hùng đồng ý. Sau đó Thịnh một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển kiểm soát: 88G1 -317.48 đến khu vực cổng Khu công nghiệp Bình Xuyên II - huyện Bình Xuyên đón Hùng, rồi Hùng điều khiển xe mô tô chở Thịnh đi đến khu vực thôn Đức Cung, xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Khi đi đến thôn Đức Cung, xã Cao Minh, Hùng bảo Thịnh đứng chờ còn Hùng một mình điều khiển xe mô tô đi tìm hỏi mua được 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng của một người nữ giới tên Loan khoảng 30 tuổi (Hùng không biết cụ thể danh tính). Sau khi mua được ma túy Hùng quay lại đón Thịnh và đưa gói ma túy vừa mua được cho Thịnh xem và nói Hùng vừa mua hết 500.000 đồng, tí đem về bán cho Toàn với giá 1.000.000 đồng, Thịnh đồng ý. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày Hùng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 -317.48 chở Thịnh đến đường dân sinh thuộc thôn Thống Nhất, xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc trước cửa quán gió Nam Hồng để bán ma túy cho Toàn. Khi gặp Toàn, Hùng cầm gói ma túy vừa mua được giơ lên cho Toàn xem và nói “gói này bán một triệu”, Toàn nhìn gói ma túy và nói “ít thế, gói này chỉ năm trăm thôi”, Hùng

trả lời “Nếu năm trăm thì phải san bớt ra”, Toàn đồng ý và lấy 500.000 đồng để đưa cho Hùng nhưng chưa kịp đưa cho Hùng thì bị bắt quả tang; tang vật gồm: 01 gói nhỏ bọc bằng nilon kích thước 04 cm x 02 cm bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá không màu, nghi là ma túy tại bàn tay trái của Hà Văn H, được niêm phong ký hiệu A; tạm giữ của Hà Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ; của Trần Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát: 88G1 - 317.48; của Nguyễn Văn Toàn số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ.

Tại Kết luận giám định số 2487/KLGD ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine...Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2370g (Không phẩy hai ba bảy mươi gam, không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine có trong 0,2370g mẫu là 0,1695g.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định 0,1145g mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong.

Cáo trạng số 36/CT-VKSBX ngày 11 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23 tháng 11 năm 2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23 tháng 11 năm 2019;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra trình bày và xác nhận về việc bị cáo Thịnh trình bày về chiếc xe mô tô là đúng. Việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy anh không biết, anh đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23 tháng 11 năm 2019, tại đường dân sinh thuộc thôn Thống Nhất, xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc Hà Văn H và Trần Văn Th đã cùng nhau bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,1695gam với giá 500.000đồng cho đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1993 ở thôn Trại Giật, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị bắt quả tang. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Trần Văn Th và Hà Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Nội dung điều luật quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm được nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý với các quy định rất nghiêm ngặt. Các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Trong vụ án này, Trần Văn Th là người giữ vai trò chính, Thịnh là người thỏa thuận việc mua bán ma túy và thỏa thuận địa điểm giao ma túy. Sau đó thỏa thuận với Hà Văn H cùng đi mua ma túy về bán kiếm lời; Hùng không từ chối mà cùng Thịnh thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Các bị cáo là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã mua bán trái phép chất ma túy mục đích để kiếm lời, chứng tỏ các bị cáo là kẻ coi thường pháp luật. Nhưng trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo Thịnh là gia đình có công với nước, bố đẻ bị cáo Thịnh là ông Trần Văn Thục được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang và bị cáo Thịnh đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ về hành vi các bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt vi đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản gì. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về vật chứng và các vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 - 317.48 quá trình điều tra làm rõ là do anh Lưu Ngọc H là bạn của Thịnh cho Thịnh mượn để đi lại nhưng không biết Thịnh sử dụng xe mô tô cùng Hùng đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu.

Về nguồn gốc số ma túy Trần Văn Th và Hà Văn H đem bán ngày 23 tháng 11 năm 2019, do Hùng không biết họ tên đệm và địa chỉ của người bán ma túy, Cơ quan điều tra không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1993 ở thôn Trại Dật, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc là người mua ma túy của Hùng và Thịnh, sau khi lập biên bản quả tang Toàn lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên nhưng không có thông tin, lý lịch như Toàn đã khai nên chưa có cơ sở để xử lý, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với 0,1145gam mẫu và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ là tiền sử dụng để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ của Thịnh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ của Hùng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ của Nguyễn Văn Toàn, quá trình điều tra làm rõ là phương tiện sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Th và Hà Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 23 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 23 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn).

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ của Trần Văn Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ của Hà Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ của Nguyễn Văn Toàn.

Tịch thu tiêu hủy 0,1145gam mẫu cùng toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 12 tháng 3 năm 2020).

Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn Th và Hà Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Cơ sở giam giữ CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên